

Số: /BC-UBND TP. Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) của tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn thành phố Bắc Giang năm 2023

Căn cứ Công văn số 6141/STNMT ngày 27/11/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) của tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 - 2025, Chủ tịch UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 28/6/2023 của UBND tỉnh, UBND thành phố đã ban hành kế hoạch cụ thể triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước ở các lĩnh vực liên quan trên cơ sở các nhiệm vụ của 04 chỉ số thành phần của Chỉ số PGI, điển hình như:

- Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 15/3/2023 về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) trên địa bàn thành phố năm 2023.

- Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 14/7/2023 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

- Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 13/9/2023 về tổ chức hưởng ứng chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Bắc Giang, giai đoạn 2023-2025.

2. Công tác phổ biến, tuyên truyền

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị thành phố nội dung Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 28/6/2023 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) của tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 - 2025.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, thông tin và Thể thao thành phố thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh thành phố và phường, xã, Trang thông tin điện tử thành phố, màn hình điện tử về “cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI)”, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn về mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng của việc cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu (BĐKH)

- Tiếp tục quan tâm đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cộng đồng, địa phương về ô nhiễm môi trường, BĐKH và ứng phó với những tác động của BĐKH. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với BĐKH được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: *Xây dựng tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát tờ rơi, xây dựng biển báo tuyên truyền...* Đặc biệt, việc tổ chức các hội nghị tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao nhận thức về quản lý rủi ro thiên tai được quan tâm thực hiện. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, hình thành cho mỗi người dân ý thức chủ động phòng, tránh thiên tai, thích ứng với BĐKH.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan, đơn vị từ thành phố đến phường, xã luôn quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với BĐKH từ khâu kiểm tra, rà soát hệ thống đê điều, công trình thủy lợi, đến chuẩn bị công tác PCTT - TKCN theo phương châm “*4 tại chỗ*”. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thành phố xây dựng 12 kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo từng ngành, lĩnh vực để chủ động ứng phó với mọi tình huống. Quan tâm đầu tư xây dựng, tu bổ công trình đê điều, phòng, chống thiên tai nhằm nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai trên địa bàn. Công tác dự báo, cảnh báo về thiên tai, mưa bão kịp thời, ngày càng chính xác tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương, đơn vị chủ động ứng phó. Hoạt động diễn tập phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ được quan tâm chỉ đạo thực hiện đã nâng cao khả năng tổ chức chỉ huy, điều hành, phối hợp ứng cứu của các lực lượng tham gia và nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác ứng phó với thiên tai. Sau khi thiên tai xảy ra, chính quyền từ thành phố đến phường, xã và Nhân dân đã tập trung nhân lực, vật lực, khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai.

- Việc ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong ứng phó với BĐKH, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường luôn được thành phố quan tâm. Vận động, khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh đổi mới công nghệ sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, ít chất thải và các - bon thấp. Quan tâm đầu tư xây dựng công trình xử lý nước thải, chất thải rắn có công nghệ hiện đại: Trạm xử lý nước thải tập trung, Nhà máy xử lý rác và phát điện Bắc Giang...

- Các khu, cụm công nghiệp đang hoạt động, đầu tư mới đều quan tâm đầu tư, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo quy định. Khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng (*phía Bắc*) phát sinh khoảng 3.540 m³/ngày, đã

xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN công suất 2.000 m³/ngày đêm, nước thải sau xử lý đạt cột A, QCVN 40:2011/BTNMT, thực tế hiện nay đang thu gom và xử lý 960m³/ngày. Ngoài ra, Công ty TNHH KHKT năng lượng mặt trời Boviet và Nhà máy giấy Xương Giang phát sinh 2.580 m³/ngày, tự xử lý nước thải đạt cột A, QCVN 40:2011/BTNMT trước khi xả trực tiếp ra ngoài môi trường (*không đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của KCN*).

Trên địa bàn thành phố có 06 cụm công nghiệp với diện tích 49,81 ha, trong đó, 04/06 cụm công nghiệp có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung hoặc bể thu gom, xử lý nước thải (*CCN Bãi Ổi, CCN Tân Mỹ - Song Khê, CCN Xương Giang II, CCN Thọ Xương*); 02/06 cụm công nghiệp (*CCN Đình trì, CCN Tân Mỹ*) đang đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải.

- Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về môi trường, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. Năm 2023, kiểm tra, xử lý vi phạm 01 đơn vị với số tiền phạt 30 triệu đồng; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thành phố phối hợp với ngành tỉnh kiểm tra, xử lý 03 tổ chức với tổng số tiền phạt 2.390 triệu đồng.

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục. Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 05 đơn vị lắp trạm quan trắc tự động và truyền dữ liệu quan trắc về Sở Tài nguyên và Môi trường với tổng số 06 trạm quan trắc tự động, trong đó có 02 trạm quan trắc khí thải, 04 trạm quan trắc nước thải (*đạt 100% đối tượng phải lắp đặt trạm quan trắc tự động*). Năm 2023, UBND thành phố lắp đặt và vận hành 03 trạm quan trắc không khí tự động, thực hiện việc kết nối dữ liệu với Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) thành phố để phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế về tiêu thoát nước, đồng thời làm cơ sở cho việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành thoát nước, xử lý nước thải, giúp hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, ngày 19/12/2022, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1394/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án tiêu thoát nước đô thị thành phố Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu

- Công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được các cơ quan chức năng thành phố, UBND phường, xã quan tâm thực hiện. Trong năm 2023, phối hợp với cơ quan chức năng của Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Seojin Việt Nam do không thực hiện các thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường, mức phạt 450 triệu đồng; Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật năng lượng mặt trời Boviet do hành vi xả nước thải vượt quy

chuẩn môi trường, mức phạt 1.890 triệu đồng; phối hợp với Phòng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh kiểm tra, thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Y dược Lan Q do đã thực hiện hành vi xả nước thải vượt quy chuẩn môi trường, mức phạt 50 triệu đồng. Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Seojin Việt Nam do hành vi không thu gom, lưu giữ chất thải nguy hại theo quy định, mức phạt 30 triệu đồng.

- Đầu tư xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống xử lý nước thải gồm 02 modul với công suất 20.000m³/ngày.đêm, thu gom, xử lý nước thải đạt tỷ lệ 72,9%. Bên cạnh đó, các dự án đầu tư khu đô thị, khu dân cư, tòa chung cư mới đều xây dựng hệ thống, công trình xử lý nước thải tập trung theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt/cấp. Từ nay đến năm 2025, tiếp tục đầu tư xây dựng mới 02 trạm xử lý nước thải: 01 trạm tại phường Đa Mai, 01 trạm tại xã Đồng Sơn.

- Tiếp tục tập trung cao độ mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020, Kết luận số 99- KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường. Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố được quan tâm thực hiện. 100% các phường, xã trên địa bàn có các Tổ, Đội vệ sinh môi trường thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải. Lượng rác thải thu gom, xử lý trên địa bàn thành phố khoảng từ 150-170 tấn/ngày; tỷ lệ thu gom đạt trên 98%; tỷ lệ rác thải thu gom được xử lý bằng hình thức chôn lấp đạt 100%. Trên địa bàn thành phố cơ bản không còn điểm tồn lưu rác thải lâu ngày; tình trạng xả rác thải không đúng giờ và không đúng nơi quy định cơ bản được khắc phục.

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Ngày Chủ nhật xanh” theo Kết luận số 31-KL/TU ngày 26/4/2021, Kết luận số 198-KL/TU ngày 19/5/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy. Sáng Chủ nhật hằng tuần, Nhân dân trên địa bàn tích cực ra quân vệ sinh môi trường với các hoạt động thiết thực như: *Quét dọn, thu gom rác tại các tuyến phố, đường làng ngõ xóm, khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, cỏ dại ven đường, giải tỏa các điểm rác thải còn tồn lưu, trồng cây, trồng hoa...* Một số khu vực phát sinh rác thải, phế thải xây dựng đã được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định. Đến nay, đã huy động trên 150.000 lượt người tham gia vệ sinh môi trường, giải tỏa các điểm tập kết rác thải không đúng quy định; thu gom, vận chuyển xử lý gần 850 tấn rác thải, phế thải vật liệu xây dựng; nạo vét trên 45 km kênh mương, rãnh thoát nước; duy trì cắt tỉa, chăm sóc trên 40 km đường hoa...

- Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND phường, xã tuyên truyền Nhân dân hạn chế sử dụng hoá chất trong sản xuất nông nghiệp, thu gom và xử lý hợp vệ sinh đối với bao bì chứa đựng hoá chất sau khi sử dụng. Rà soát, lập quy hoạch bố trí điểm tập kết vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật, đáp ứng được yêu cầu thu gom, vận chuyển rác thải thuận tiện, không để tồn lưu rác thải quá thời gian theo quy định. Đến nay, đã bố trí 279 bể chứa rác thuốc bảo vệ

thực vật trên các cánh đồng thuộc 9 phường, xã.

3. Thúc đẩy thực hành xanh

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn về hoạt động sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp triển khai ứng dụng công nghệ mới ít phát thải khí nhà kính trong sản xuất; đẩy mạnh thay thế nhiên liệu hóa thạch bằng các nhiên liệu phát thải cac-bon thấp; ứng dụng sâu rộng sản xuất sạch hơn và tăng cường tiết kiệm năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu. Tuyên truyền, khuyến khích Nhân dân sử dụng các chế phẩm sinh học thay thế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, không sử dụng thuốc diệt cỏ trong sản xuất nông nghiệp. Tuyên truyền sử dụng hầm bioga trong chăn nuôi nông hộ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ làm công tác quản lý, bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị thành phố và doanh nghiệp trên địa bàn. Tổ chức 02 hội nghị phổ biến, tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định, văn bản của Trung ương, tỉnh, thành phố về phân loại, thu gom, xử lý rác thải với trên 900 lượt người tham gia.

- Tổ chức hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn nhân Ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10 với gần 200 đại biểu đại diện cho các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố. Hội nghị đã gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp nhằm lắng nghe ý kiến phản ánh, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Quan tâm bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo phân cấp ngân sách hiện hành. Tổng kinh phí cho hoạt động bảo vệ môi trường năm 2023 là 125 tỷ đồng.

- Bảo vệ, phát triển rừng được quan tâm toàn diện từ quản lý, bảo vệ và trồng rừng. Tính đến năm 2023, tổng diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn thành phố là 201,3 ha. Mặc dù diện tích đất lâm nghiệp và rừng chiếm tỷ lệ nhỏ (3,02%) so với tổng diện tích tự nhiên, song, hằng năm, UBND thành phố đều xây dựng kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; không để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật. Đến nay, diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao, khoán sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả.

4. Chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường

- Đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp bằng nhiều hình thức mới, hiệu quả cao hơn, tạo điều kiện đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, qua đó giúp các doanh nghiệp nắm bắt, tìm hiểu và tháo gỡ khó khăn trong bảo vệ môi trường và sản

xuất, kinh doanh. Chủ động phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan tổ chức thành công 02 chương trình Hội chợ, xúc tiến thương mại với tổng số 200 gian hàng và điểm kinh doanh, quảng bá sản phẩm, hàng hóa; hỗ trợ 07 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở kinh doanh với 36 sản phẩm OCop tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất triển khai chính sách khuyến công, trong đó ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất đổi mới dây chuyền, thiết bị sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Phối hợp với Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh hỗ trợ 05 doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện 05 Đề án khuyến công (*đổi mới dây chuyền, thiết bị sản xuất*) với số tiền là 2.790 triệu đồng, kinh phí hỗ trợ là 1.050 triệu đồng. Hoàn thành Kế hoạch hỗ trợ kinh phí khuyến công cho hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất bánh Tiến Lợi năm 2023 kinh phí hỗ trợ là 300 triệu đồng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí, môi trường nước.

Về môi trường không khí: Các cơ sở phát sinh nguồn thải lớn thuộc các loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao như sản xuất pin, linh kiện điện tử, hóa chất, tái chế kim loại, giấy, ... phải lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động liên tục. Đến nay có 02 trạm quan trắc tự động khí thải đã được các doanh nghiệp lắp đặt và truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố để theo dõi (*Công ty TNHH Bedra Việt Nam; Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc*). Hoàn thành lắp đặt 03 trạm quan trắc không khí để kiểm soát ô nhiễm không khí trên địa bàn. Thường xuyên cải tạo, duy trì việc chăm sóc cây xanh đường phố hiện có, tích cực xã hội hoá trồng cây xanh đô thị trên địa bàn. Đầu tư xây dựng và thực hiện trồng cây xanh tại các khuôn viên tại các khu dân cư, khu đô thị mới. Phong trào “*Trồng một tỷ cây xanh*” do Thủ tướng phát động đã được triển khai sâu rộng trên địa bàn thành phố, được các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn tích cực hưởng ứng. Đến nay, trồng được 187.000 cây xanh phân tán các loại.

Về môi trường nước: Hàng năm, thực hiện lấy mẫu quan trắc môi trường nước mặt, nước ngầm để đánh giá chất lượng môi trường nước ao hồ, kênh mương và nước sông chảy qua địa bàn, từ đó có phương án, kế hoạch quản lý, cải thiện chất lượng môi trường nước trên địa bàn. Các cơ sở phát sinh nguồn thải lớn vào môi trường nước mặt đã lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động. Đến nay, trên địa bàn thành phố có 04 đơn vị lắp đặt trạm quan trắc tự động đối với nước thải.

Các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn đều được Chủ dự án lập, trình và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá

tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường theo quy định, trong đó, các dự án phải đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung hoặc đấu nối với trạm xử lý nước thải của khu vực, đảm bảo khi dự án đi vào vận hành, toàn bộ nước thải đều được xử lý đạt Quy chuẩn môi trường trước khi xả thải ra môi trường. Vận hành hiệu quả Trạm xử lý nước thải Tân Tiến công suất 20.000m³/ngày.đêm; mở rộng mạng lưới thu gom nước thải để xử lý. Thành phố đã phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng mới 02 trạm xử lý nước thải: 01 trạm tại phường Đa Mai, 01 trạm tại xã Đồng Sơn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 28/6/2023 của UBND tỉnh về cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) của tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 - 2025 được quan tâm triển khai thực hiện. Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước ở các lĩnh vực có liên quan trên cơ sở các nhiệm vụ của 04 chỉ số thành phần của Chỉ số PGI. Nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn về cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) có sự chuyển biến rõ nét. Công tác quản nhà nước về bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó BĐKH được tăng cường, hiệu lực quản nhà nước đã được nâng cao.

2. Hạn chế

- Công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai Kế hoạch về cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI); tuyên truyền về mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng của việc cải thiện, nâng hạng Chỉ số xanh cấp tỉnh (PGI) có nơi, có lúc chưa thường xuyên, chưa sâu rộng, hiệu quả tuyên truyền còn hạn chế.

- Công tác quản nhà nước về môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó BĐKH ở một số phường, xã hiệu quả còn hạn chế; công tác thanh tra, kiểm tra và xử vi phạm pháp uật về bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai đã quan tâm thực hiện nhưng chưa thường xuyên, một số hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường vẫn xảy ra nhưng chưa được phát hiện và xử kịp thời.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Kinh phí đầu tư các công trình bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó BĐKH là rất lớn, trong khi nguồn vốn đầu tư từ ngân sách còn hạn chế; chưa kêu gọi được các nguồn kinh phí xã hội hóa để phục vụ công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với BĐKH trên địa bàn.

- Đội ngũ cán bộ quản nhà nước về môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó BĐKH còn thiếu, nhất là ở cấp xã, hầu hết do công chức địa chính kiêm nhiệm nên chất lượng tham mưu còn hạn chế, có thời điểm chưa bao quát được hết nhiệm vụ được giao.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Không ngừng đổi mới, đa dạng hình thức, phương pháp tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thành phố; tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn về ý nghĩa và tầm quan trọng của Chỉ số PGI.

2. Tiếp tục tập trung cao, đặc biệt là phải phát huy cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, mục tiêu của Đề án gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020, Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường.

3. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về môi trường, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

4. Tuyên truyền, phổ biến và tăng cường các hoạt động mua sắm xanh đối với dự án đầu tư, nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn về hoạt động sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo; bảo tồn, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

5. Xây dựng và thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch để triển khai giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí, môi trường nước, giảm thiểu rác thải nhựa, tái chế rác thải.

6. Quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; hệ thống thu gom, xử lý nước thải./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường (để b/cáo);
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Phòng TN và MT thành phố;
- LĐVP, CV TNMT VP HĐND-UBND TP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Dũng